



Flashcardo.com

Chúng tôi hy vọng những thẻ học in sẵn này sẽ hữu ích cho bạn. Để tìm thêm nhiều sản phẩm thẻ học khác, hãy truy cập trang web của chúng tôi www.flashcardo.com/vi. Trên Flashcardo.com chúng tôi cung cấp thẻ học trực tuyến, thẻ học lặp lại ngắt quãng, thẻ học bằng video và nhiều hơn nữa. Tất cả đều miễn phí và sẵn sàng cho người học trên toàn thế giới sử dụng.

Bản quyền, Ghi chú về Giấy phép

Tệp PDF này được bảo vệ theo luật bản quyền và tất cả các quyền đều được giữ lại. Bạn được phép chia sẻ tệp PDF này với bất kỳ ai. Tuy nhiên, bạn không được phép bán tệp PDF này hoặc nội dung của nó. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng truy cập www.flashcardo.com/vi để liên hệ với chúng tôi. Xin cảm ơn!

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

TỆP PDF NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP "NGUYÊN TRẠNG", KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ KHẢ NĂNG TIÊU THỤ, PHÙ HỢP VỚI MỤC ĐÍCH CỤ THỂ VÀ KHÔNG VI PHẠM. TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, CÁC TÁC GIẢ HOẶC CHỦ SỞ HỮU BẢN QUYỀN SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT KỲ KHIẾU NẠI, THIẾT HẠI HOẶC TRÁCH NHIỆM NÀO KHÁC, DÙ THEO HÀNH ĐỘNG HỢP ĐỒNG, SAI PHẠM DẪN SỰ HAY HÌNH THỨC KHÁC, PHÁT SINH TỪ, HOẶC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY HOẶC VIỆC SỬ DỤNG HAY GIAO DỊCH KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY.

Bản quyền © 2025 Flashcardo.com. Mọi quyền được bảo lưu

In hai mặt

Xin lưu ý rằng những thẻ học này được thiết kế để in hai mặt. Nếu máy in của bạn không thể in hai mặt, vui lòng tải xuống các tệp PDF thẻ học đơn để in.

Cơ bản

eu

ti

el

ela

iso

nós

vós

eles

que

quen

onde

por que

como

cal

cando

entón

se

realmente

pero

porque

non

anh ấy

bạn

tôi

chúng tôi / chúng ta

nó

cô ấy

cái gì

họ

các bạn

tại sao

ở đâu

ai

lúc nào

cái nào

làm sao

thật sự

nếu

sau đó

không

bởi vì

nhưng

isto

ese

todo

ou

e

aquí

alí

esquerda

dereita

agora

tarde

mañá
9:00-11:00

noite

madrugada

tardiña

mediodía

medianoite

hora

minuto

segundo
tempo

día

tất cả

đó

này

đây

và

hoặc

phải

trái

đó

buổi sáng

buổi chiều

bây giờ

buổi tối

buổi sáng

ban đêm

giờ

nửa đêm

buổi trưa

ngày

giây

phút

semana

mes

ano

onte

hoxe

mañá
crás

luns

martes

mércores

xoves

venres

sábado

domingo

muller
xeral

home
xeral

amor

mozo
persoa

moza

amigo

beixo

sexo

năm

tháng

tuần

ngày mai

hôm nay

hôm qua

thứ tư

thứ ba

thứ hai

thứ bảy

thứ sáu

thứ năm

đàn ông

đàn bà

chủ nhật

bạn gái

bạn trai

tình yêu

tình dục

hôn

bạn

nenó

rapaza

rapaz

mamá

papá

nai

pai

país

fillo

filla

irmá pequena

irmán pequeno

irmá maior

irmán maior

home
voda

muller
voda

cada

sempre

en realidade

de novo

xa

con trai

con gái

trẻ em

má

ba

mẹ

con trai

cha mẹ

cha

em trai

em gái

con gái

chồng

anh trai

chị gái

luôn luôn

mỗi / mọi

vợ

đã

lần nữa

thực ra

menos

a maioría

máis

ningún

moito

fóra

dentro

lonxe

próximo

debaixo

enriba

ao lado

adiante

atrás

todos

xuntos

outros

primavera

verán

outono

inverno

nhiều hơn

phần lớn

ít hơn

ở ngoài

rất

không có

gần

xa

ở trong

bên cạnh

bên trên

bên dưới

mọi người

phía sau

phía trước

mùa xuân

khác

cùng nhau

mùa đông

mùa thu

mùa hè

xaneiro

febreiro

marzo

abril

maio

xuño

xullo

agosto

setembro

outubro

novembro

decembro

norte

leste

sur

oeste

a miúdo

inmediatamente

de súpeto

aínda que

tháng ba

tháng hai

tháng một

tháng sáu

tháng năm

tháng tư

tháng chín

tháng tám

tháng bảy

tháng mười hai

tháng mười một

tháng mười

nam

đông

bắc

ngay lập tức

thường xuyên

tây

mặc dù

đột ngột

Số

cero

un

dous

tres

catro

cinco

seis

sete

oito

nove

dez

once

doce

trece

catorce

quince

dezaseis

dezasete

dezaioito

dezanove

vinte

2	1	0
5	4	3
8	7	6
11	10	9
14	13	12
17	16	15
20	19	18

vinte e un

vinte e dous

vinte e seis

trinta

trinta e un

trinta e tres

trinta e sete

corenta

corenta e un

corenta e catro

corenta e oito

cincuenta

cincuenta e un

cincuenta e cinco

cincuenta e nove

sesenta

sesenta e un

sesenta e dous

sesenta e seis

setenta

setenta e un

26

22

21

33

31

30

41

40

37

50

48

44

59

55

51

62

61

60

71

70

66

setenta e tres

setenta e sete

oitenta

oitenta e un

oitenta e catro

oitenta e oito

noventa

noventa e un

noventa e cinco

noventa e nove

cen

cento un

cento cinco

cento dez

cento cincuenta e un

douscentos

douscentos dous

douscentos seis

douscentos vinte

douscentos sesenta e dous

trescentos

80

77

73

88

84

81

95

91

90

101

100

99

151

110

105

206

202

200

300

262

220

trescentos tres

trescentos sete

trescentos trinta

trescentos setenta e tres

catrocentos

catrocentos catro

catrocentos oito

catrocentos corenta

catrocentos oitenta e catro

cincocentos

cincocentos cinco

cincocentos nove

cincocentos cincuenta

cincocentos noventa e cinco

seiscentos

seiscentos un

seiscentos seis

seiscentos dezaseis

seiscentos sesenta

setecentos

setecentos dous

330

307

303

404

400

373

484

440

408

509

505

500

600

595

550

616

606

601

702

700

660

setecentos sete

setecentos vinte e sete

setecentos setenta

oitocentos

oitocentos tres

oitocentos oito

oitocentos trinta e oito

oitocentos oitenta

novecentos

novecentos catro

novecentos nove

novecentos corenta e nove

novecentos noventa

mil

mil un

mil doce

mil douscentos trinta e catro

dous mil

dous mil dous

dous mil vinte e tres

dous mil trescentos corenta
e cinco

770

727

707

808

803

800

900

880

838

949

909

904

1001

1000

990

2000

1234

1012

2345

2023

2002

tres mil

tres mil tres

catro mil

catro mil corenta e cinco

cinco mil

cinco mil seiscientos setenta
e oito

seis mil

sete mil

sete mil oitocentos noventa

oito mil

oito mil novecientos un

nove mil

nove mil noventa

dez mil

dez mil un

vinte mil vinte

trinta mil trescentos

corenta e catro mil

cen mil

cincocientos mil

un millón

4000

3003

3000

5678

5000

4045

7890

7000

6000

9000

8901

8000

10.001

10.000

9090

44.000

30.300

20.020

1.000.000

500.000

100.000

seis millóns

dez millóns

setenta millóns

cen millóns

oitocentos millóns

mil millóns

nove mil millóns

dez mil millóns

vinte mil millóns

cen mil millóns

trescentos mil millóns

un billón

70.000.000

10.000.000

6.000.000

1.000.000.000

800.000.000

100.000.000

20.000.000.000

10.000.000.000

9.000.000.000

1.000.000.000.000

300.000.000.000

100.000.000.000

Động từ

coñecer

pensar

vir

poñer

coller

atopar

escoitar

traballar

falar

dar

gustar

axudar

amar

chamar

esperar

erguer

sentar

cerrar

abrir
porta

perder

gañar
deporte

đến

nghĩ

biết

tìm

lấy

đặt

nói chuyện

làm việc

nghe

giúp đỡ

thích

cho

chờ đợi

gọi

yêu

đóng

ngồi

đứng

thắng

thua

mở

morrer

vivir

acender

apagar

matar

mancar

tocar

ver

beber

comer

camiñar

encontrar

apostar
deporte

bicar

seguir

casar

responder

preguntar

tirar

empurrar

premer

bật

sống

chết

làm bị thương

giết

tắt

uống

xem

chạm

gặp

đi bộ

ăn

đi theo

hôn

đặt cược

hỏi

trả lời

cười

ấn

đẩy

kéo

golpear

atrapar

loitar

lanzar

correr
verbo

ler

escribir

amañar

contar

cortar

vender

comprar

pagar

estudar

soñar

dormir

xogar

celebrar

desfrutar

limpar

disparar

chiến đấu

bắt

đánh

đọc

chạy

ném

đếm

sửa chữa

viết

mua

bán

cắt

mơ

học

trả

ăn mừng

chơi

ngủ

bắn

dọn dẹp

thưởng thức

defender

atacar

roubar

queimar

rescatar

voar

cuspir

patear

morder

respirar

ulir

chorar

cantar

sorrir

rir

medrar

encoller

discutir

compartir

alimentar

esconder

trộm

tấn công

bảo vệ

bay

cứu

đốt

cẩn

đá

khắc nhỏ

khóc

ngủi

thở

cười

cười mỉm

hát

tranh luận

co lại

lớn lên

trốn

cho ăn

chia sẻ

advertir

nadar

saltar

levantar

cavar

entregar

buscar

practicar

viajar

pintar

abrir
cerradura

pechar

lavar

rezar

cocinar

vomitir

gritar

citar

imprimir

calcular

gañar
cartos

nhảy

bơi

cảnh báo

giao hàng

đào

nâng

đi du lịch

luyện tập

tìm kiếm

khóa

mở

vẽ

nấu ăn

cầu nguyện

rửa

trích dẫn

la hét

nôn

kiếm tiền

tính toán

in

Tính từ

novo

vello
novo

poucos

moitos

incorrecto

correcto

malo

bo

contento

curto

longo

pequeno

grande

fermoso

mozo
adxectivo

vello
mozo

branco

negro

vermello

azul

verde

ít

cũ

mới

chính xác

sai

nhiều

hạnh phúc

tốt

xấu

nhỏ

dài

ngắn

trẻ

xinh đẹp

lớn

màu đen

màu trắng

già

màu xanh lá cây

màu xanh da trời

màu đỏ

amarelo

lento

rápido

gracioso

inxusto

xusto

difícil

fácil

rico

pobre

forte

débil

seguro
adxectivo

canso

orgullosa

farto

enfermo

san

enfadado

baixo
diagrama

alto
diagrama

nhanh

chậm

màu vàng

công bằng

không công bằng

vui vẻ

giàu

dễ

khó

yếu

khỏe

nghèo

tự hào

mệt mỏi

an toàn

khỏe mạnh

bệnh

no bụng

cao

thấp

tức giận

doce

acedo

brando

duro

riquíño

estúpido

tolo

ocupado

alto
corpo

baixo
corpo

preocupado

sorprendido

educado

malvado

intelixente

frío

quente

laranxa
pintura

gris

marrón

rosa
cor

mềm

chua

ngọt

ngu ngốc

đáng yêu

cứng

cao

bận rộn

điên khùng

ngạc nhiên

lo lắng

thấp

khéo léo

ác độc

cư xử tốt

màu cam

nóng

lạnh

màu hồng

màu nâu

màu xám

aburrido

pesado

lixeiro

só

famento

sedento

triste

empinado

chan
adjectivo

estreito

amplo

profundo

superficial

enorme

sucio

limpo

cheo

baleiro

caro

barato

atractivo

nhẹ

nặng

nhàm chán

khát nước

đói bụng

cô đơn

bằng phẳng

dốc

buồn

sâu

rộng

hẹp

bẩn

lớn

nông

trống rỗng

đầy

sạch sẽ

quyến rũ

rẻ

đắt

lacazán

valente

xeneroso

mollado

seco

ruidoso

tranquilo

solleiro

chuvioso

bretemoso

nubrado

hào phóng

dũng cảm

lười biếng

ồn ào

khô

ướt

nhiều mưa

nắng

yên tĩnh

nhiều mây

sương mù

Thể thao

ximnasia

tenis
deporte

correr
deporte

ciclismo

golf

fútbol

baloncesto

natación

mergullo

sendeirismo

maratón

tríatlon

tenis de mesa

halterofilia

boxeo

bádminton

patinaxe artística

snowboard

esquí

esquí de fondo

hóckey sobre xeo

chạy

quần vợt

thể dục dụng cụ

bóng đá

đánh golf

đạp xe

lặn

bơi lội

bóng rổ

ba môn phối hợp

chạy marathon

đi bộ đường dài

quyền anh

cử tạ

bóng bàn

trượt ván tuyết

trượt băng nghệ thuật

cầu lông

khúc côn cầu trên băng

trượt tuyết băng đồng

trượt tuyết

voleibol

balonmán

voleibol praia

rugby

crícket

béisbol

fútbol americano

polo acuático

salto de trampolín

surf

vela

remo

ioga

danza

paracaidismo

xadrez

póker

birlos

ballet

bóng chuyền bãi biển

bóng ném

bóng chuyền

bóng chày

bóng gậy

bóng rugby

nhảy cầu

bóng nước

bóng bầu dục Mỹ

chèo thuyền

đua thuyền buồm

lướt sóng

nhảy dù

khiêu vũ

yoga

bowling

đánh bài poker

cờ vua

múa ba lê

Động vật

porco
animal

vaca
animal

cabalo

can

ovella

mono

gato
animal

oso

galiña

pato

bolboreta

abella

peixe
animal

araña

serpe

tigre

rato
animal

coello

león

burro

elefante

con ngựa

con bò

con lợn

con khỉ

con cừu

con chó

con gà

con gấu

con mèo

con ong

con bướm

con vịt

con rắn

con nhện

con cá

con thỏ

con chuột

con hổ

con voi

con lừa

con sư tử

pomba

becho

mosquito

mosca

formiga

balea

quenlla

golfinho

caracol

ra

oso panda

oso polar

lobo

coala

canguro

xirafa

raposo

hipopótamo

morcego

gralla

cisne

con muỗi

con bọ

con chim bồ câu

con cá voi

con kiến

con ruồi

con ốc sên

con cá heo

con cá mập

con gấu Bắc cực

con gấu trúc

con ếch

con chuột túi

con gấu túi

con chó sói

con hà mã

con cáo

con hươu cao cổ

con thiên nga

con quạ

con dơi

gaivota

moucho

pingüín

papagaio

eiruga

libélula

lura

polbo

cabaliño de mar

foca

medusa

caranguexo

dinosaurio

tartaruga
xeral

crocodilo

con chim cánh cụt

con cú

con chim hải âu

con chuồn chuồn

con sâu bướm

con vẹt

con cá ngựa

con bạch tuộc

con mực ống

con cua

con sứa

con hải cẩu

con cá sấu

con rùa cạn

con khủng long

Quốc gia

Europa

Asia

América

África

Reino Unido

España

Suíza

Italia

Francia

Alemania

Tailandia

Singapur

Rusia

Xapón

Israel

India

China

Estados Unidos de América

México

Canadá

Chile

Châu Mỹ

Châu Á

Châu Âu

Tây Ban Nha

Vương quốc Anh

Châu Phi

Pháp

Ý

Thụy sĩ

Singapore

Thái Lan

Đức

Israel

Nhật Bản

Nga

Hoa Kỳ

Trung Quốc

Ấn Độ

Chile

Canada

Mexico

Brasil

Arxentina

Suráfrica

Nixeria

Marrocos

Libia

Kenya

Alxeria

Exipto

Nova Zelandia

Australia

Nam Phi

Argentina

Brazil

Libya

Ma Rốc

Nigeria

Ai Cập

Algeria

Kenya

Úc

New Zealand

Cơ thể

cabeza

nariz

pelo

boca

orella

ollo

man

pé

corazón

cerebro

pescozo

cu

ombreiro

xeonllo

perna

brazo

barriga

seo

lombo

dente

lingua

tóc

mũi

đầu

mắt

tai

miệng

tim

bàn chân

bàn tay

mông

cổ

não

chân

đầu gối

vai

ngực

bụng

tay

lưỡi

răng

lưng

beizo

dedo

deda

estómago

pulmón

fígado

nervio

ril

intestino

fronte

queixo
corpo

meixela

barba

polgar

dedo maimiño

dedo anular

dedo medio

dedo índice

uña

talón

columna vertebral

ngón chân

ngón tay

môi

gan

phổi

dạ dày

ruột

thận

dây thần kinh

má

cằm

trán

ngón tay út

ngón cái

râu

ngón tay trỏ

ngón tay giữa

ngón tay đeo nhẫn

xương sống

gót chân

móng tay

músculo

óso
corpo

esqueleto

costela

vértebra

vexiga

vea

arteria

vaxina

esperma

pene

testículo

bộ xương

xương

cơ bắp

bàng quang

đốt sống

xương sườn

âm đạo

động mạch

tĩnh mạch

tinh hoàn

dương vật

tinh trùng

Ngôi nhà

porta

cociña
edificio

cuarto de baño

sala de estar

dormitorio
casa

xardín

garaxe

parede

soto

aseo
casa

escaleira

tellado

fiestra

coitelo

taza

vaso

prato

copa
bebida

cubo do lixo

cunca

escritorio

phòng tắm

nhà bếp

cửa

vườn

phòng ngủ

phòng khách

tầng hầm

tường

gara

mái nhà

cầu thang

nhà vệ sinh

tách

dao

cửa sổ

cốc

đĩa

ly

bàn

tô

thùng rác

cama

espello

ducha

sofá

foto

reloxo
parede

mesa

cadeira

veciño

ascensor

balcón

faiado

cheminea

culler de madeira

palillo

cutelos

culler

garfo

cazo

pota

tixola

vòi hoa sen

gương

giường

đồng hồ

ảnh

ghế sofa

hàng xóm

ghế

bàn

gác xếp

ban công

thang máy

đũa

muỗng gỗ

ống khói

nĩa

muỗng

bộ dao nĩa

chảo

nồi

cái vá

lámpada

librería

cortina

colchón

almofada

manta

estante

caixón

roupeiro

balde

vasoira

báscula

cesta da coada

bañeira

toalla de baño

xabón

papel hixiénico

toalla

lavabo

escada

caixa do correo

rèm

giá sách

bóng đèn

chăn

gối

nệm

tủ quần áo

ngăn kéo

kệ

cái cân

chổi

xô

khăn tắm

bồn tắm

giỏ đựng đồ giặt

khăn tắm

giấy vệ sinh

xà phòng

hộp thư

cái thang

bồn rửa mặt

valado



hàng rào

Thức ăn

ovo

queixo
comida

leite

peixe
comida

carne

óso
comida

aceite

pan

azucres

chocolate

caramelo

torta

auga

café

té

cervexa

viño

ensalada

sopa

sobremesa

almorzo

sữa

phô mai

trứng

xương

thịt

cá

đường

bánh mì

dầu

bánh bông lan

kẹo

sô cô la

trà

cà phê

nước

sa lát

rượu nho

bia

bữa ăn sáng

món tráng miệng

súp

xantar

cea

pizza

xeado

manteiga

iogur

atún

salmón

xamón

touciño

salchicha

pavo

polo
comida

vaca
comida

porco
comida

cordeiro

cabaza

cogomelo

trufa

allo

porro

pizza

bữa tối

bữa trưa

sữa chua

bơ

kem

giăm bông

cá hồi

cá ngừ

thịt gà tây

xúc xích

thịt ba rọi

thịt heo

thịt bò

thịt gà

nấm

bí ngô

thịt cừu

tỏi tây

tỏi

nấm cục

xenxibre

berenxena

pataca doce

cenoria

cogombro

pemento picante

pemento

cebola

pataca

coliflor

repolo

brócoli

leituga

espinaca

bambú
comida

millo

apio

chícharo

faba

pera

mazá

khoai lang

cà tím

gừng

ớt

dưa chuột

cà rốt

khoai tây

củ hành

ớt chuông

bông cải xanh

bắp cải

bông cải trắng

tre

rau chân vịt

xà lách

đậu Hà Lan

cần tây

ngô

quả táo

quả lê

hạt đậu

oliva

figo

dátil

coco

amêndoa

abelá

cacahuete

plátano

manga
froita

kiwi

aguacate

piña

sandía

uva

melón

framboesa

arando

amorodo

cereixa

ameixa

albaricoque

quả chà là

quả sung

quả ô liu

hạt phỉ

quả hạnh nhân

quả dừa

quả xoài

quả chuối

đậu phộng

quả dưa

quả bơ

quả kiwi

dưa gang

quả nho

dưa hấu

quả dâu tây

quả việt quất

quả mâm xôi

quả mơ

quả mận

quả anh đào

pexego

limón

pomelo

laranxa
comida

tomate

menta

herba limoeira

canela

vainilla

sal

pementa

curry

tabaco

tofu

vinagre

fideo

leite de soia

fariña

arroz

avea

trigo

quả bưởi

quả chanh

quả đào

bạc hà

cà chua

quả cam

vani

quế

sả

cà ri

tiêu

muối

giấm

đậu hũ

thuốc lá

bột mì

sữa đậu nành

mì sợi

lúa mì

yến mạch

gạo

soia

noz

mel

marmelada

goma de mascar

filloa

galleta

pu^{di}n

magdalena

rosca

bebida enerxética

zume de laranxa

zume de mazá

batido

cola

chocolate quente

cóctel

ron

whisky

vodka

menú

mật ong

hạt

đậu nành

bánh kẹp

kẹo cao su

mút

bánh muffin

bánh pudding

bánh quy

nước cam

nước tăng lực

bánh rán vòng

coca cola

sữa lắc

nước táo

rượu rum

rượu cocktail

sô cô la nóng

thực đơn

rượu vodka

rượu whisky

marisco

espaguetes

sushi

flocos de millo

patacas fritas de bolsa

ás de polo

patacas fritas

mostaza

maionesa

salsa de tomate

sándwich

bocadillo de salchicha

hamburguesa

sushi

mì Ý

hải sản

cánh gà

khoai tây lát mỏng

bắp rang bơ

sốt mayonnaise

mù tạt

khoai tây chiên

bánh mì kẹp xúc xích

bánh mì kẹp

nước sốt cà chua

bánh burger

Trường học

libro

biblioteca

deberes

exame

clase

ciencia

historia

arte

pluma

lapis

primeiro

segundo
número

terceiro

cuarto

investigación

grao

cancha

dicionario

trimestre

libreta

xeometría

bài tập về nhà

thư viện

sách

khoa học

bài học

bài thi

cây bút

nghệ thuật

lịch sử

thứ hai

thứ nhất

bút chì

nghiên cứu

thứ tư

thứ ba

từ điển

sân thể thao

bằng cấp

hình học

sổ tay

học kì

ciencias políticas

filosofía

economía

educación física

biología

matemáticas

geografía

literatura

química

física

regla

goma de borrar

tesoiras

cinta adhesiva

pegamento

bolígrafo

clip

tres por cento

cen por cento

cero por cento

metro cúbico

kinh tế học

triết học

chính trị học

toán học

sinh học

giáo dục thể chất

hóa học

văn học

địa lý

cục tẩy

cái thước

vật lý

keo dán

băng dính

cái kéo

3%

kẹp giấy

bút bi

mét khối

0%

100%

metro cadrado

milla

metro
100 centímetro

milímetro

centímetro

decímetro

suma
matemáticas

resta

multiplicación

división

área

volume

rectángulo

cadrado

triángulo

círculo

litro

mililitro

tonelada

quilogramo

gramo

mét

dặm

mét vuông

đề-xi-mét

xen-ti-mét

mi-li-mét

phép nhân

phép trừ

phép cộng

thể tích

diện tích

phép chia

tam giác

hình vuông

hình chữ nhật

mililít

lít

hình tròn

gram

kilôgam

tấn

imán

microscopio

funil

laboratorio

conferencia

cái phễu

kính hiển vi

nam châm

bài giảng

phòng thí nghiệm

Thiên nhiên

cinza

lume
xeral

diamante

Lúa

Sol

estrela

planeta

costa

lago

bosque

deserto

outeiro

rocha

río

val

montaña

illa

océano

mar

xeo

neve

kim cương

lửa

tro

ngôi sao

mặt trời

mặt trăng

hồ

bờ biển

hành tinh

đôi núi

sa mạc

rừng

thung lũng

con sông

đá

đại dương

đảo

núi

tuyết

băng

biển

tormenta

chuvia

vento

árbore

céspedede

rosa
flor

flor

metal

terra

lava

carbón

area

arxila

foguete

satélite

galaxia

asteroide

continente

ecuador

polo sur

polo norte

gió

mưa

bão táp

hoa hồng

cỏ

cây

đất

kim loại

hoa

cát

than

dung nham

vệ tinh

tên lửa

đất sét

lục địa

tiểu hành tinh

thiên hà

Bắc cực

Nam cực

đường Xích đạo

corrente

selva tropical

cova

fervenza

beira

glaciar

terremoto

cráter

volcán

atmosfera

inundación

néboa

arco da vella

trono

lóstrego

treboada

temperatura

tifón

furacán

nube

rama

hang

rừng nhiệt đới

sưởi

sông băng

bờ biển

thác nước

núi lửa

miệng núi lửa

động đất

sương mù

lũ lụt

khí quyển

tia chớp

tiếng sấm

cầu vồng

bão nhiệt đới

nhiệt độ

cơn dông

cành cây

mây

bão

folla

raíz

tronco

semente

plástico

dióxido de carbono

átomo

ferro

osíxeno

ouro

prata

thân cây

rễ cây

lá cây

cacbon đioxit

nhựa

hạt giống

ôxy

sắt

nguyên tử

bạc

vàng

Giao thông

coche

bus

tren

estación de tren

parada de bus

avión

barco

camión

bicicleta

moto

taxi

semáforo

aparcamiento

rúa

batería
coche

motor

airbag

volante

cinto de seguridade

pneumático

maleteiro

xe lửa

xe buýt

xe hơi

máy bay

trạm dừng xe buýt

ga xe lửa

xe đạp

xe tải

tàu

đèn giao thông

xe taxi

xe mô tô

ắc quy

đường

bãi đậu xe

vô-lăng

túi khí

động cơ

cốp sau

lốp xe

dây an toàn

máquina expendedora de
billetes

despacho de billetes

metro
tren

tren de alta velocidade

locomotora

tranvía

bus escolar

microbús

aeroporto

compañía aérea

helicóptero

primeira clase

clase económica

clase preferente

chaleco salvavidas

contedor

submarino

cruceiro

buque portacontedores

iate

transbordador

tàu điện ngầm

phòng bán vé

máy bán vé

xe điện

đầu máy

tàu cao tốc

sân bay

xe buýt nhỏ

xe buýt trường học

hạng nhất

máy bay trực thăng

hãng hàng không

áo phao

hạng thương gia

hạng phổ thông

tàu du lịch

tàu ngầm

công ten nơ

phà

du thuyền

tàu chở hàng

porto

bote salvavidas

radar

farola

beirarrúa

gasolineira

obras

paso de peóns

atasco

autoestrada

tanque

escavadora

tractor

remolque

scooter

teleférico

ra đa

xuồng cứu sinh

hải cảng

trạm xăng

vĩa hè

đèn đường

tắc đường

vạch qua đường

công trường

máy xúc

xe tăng

đường cao tốc

xe tay ga

rơ-moóc

máy kéo

xe cáp treo

Thành phố

hospital

escola

casa

factura

mercado

supermercado

apartamento

universidade

granxa

igreja

restaurante

bar

ximnasio

parque

aseo
parque

mapa

ambulancia

policía
xeral

bombeiros

país

suburbio

nhà ở

trường học

bệnh viện

siêu thị

chợ

hóa đơn

nông trại

trường đại học

căn hộ

quán bar

nhà hàng

nhà thờ

nhà vệ sinh

công viên

phòng thể dục

cảnh sát

xe cứu thương

bản đồ

ngoại ô

quốc gia

lính cứu hỏa

aldea

garantía

centro comercial

farmacia

rañaceos

castelo

embaixada

sinagoga

templo

fábrica

mesquita

concello

oficina de correos

fonte

club nocturno

banco

campo de golf

estadio de fútbol

piscina
edificio

pista de tenis

información turística

trung tâm mua sắm

bảo hành

ngôi làng

lâu đài

tòa nhà chọc trời

tiệm thuốc

ngôi đền

giáo đường Do Thái

đại sứ quán

tòa thị chính

nhà thờ Hồi giáo

nhà máy

câu lạc bộ đêm

đài phun nước

bưu điện

sân bóng đá

sân golf

băng ghế

thông tin du lịch

sân quần vợt

hồ bơi

casino

galería de arte

museo

parque nacional

recordo

acuario

tobogán acuático

montaña rusa

parque acuático

zoo

parque infantil

saída de emergencia
edificio

alarma de incendios

extintor

comisaría

estado

región

capital

bảo tàng

phòng triển lãm nghệ thuật

sòng bạc

thủy cung

quà lưu niệm

công viên quốc gia

công viên nước

tàu lượn siêu tốc

trượt nước

cửa thoát hiểm

sân chơi

vườn bách thú

đồn cảnh sát

bình cứu hỏa

chuông báo cháy

thủ đô

khu vực

tiểu bang

Bệnh viện

accidente

paciente

cirurgía

pílula

febre

tose

urxencias

unidade de coidados
intensivos

sala de espera

aspirina

pílula para durmir

data de caducidade

dosificación

xarope para a tose

efecto secundario

insulina

po

cápsula

vitamina

analxésico

antibiótico

phẫu thuật

bệnh nhân

tai nạn

ho

sốt

viên thuốc

phòng chờ

khoa hồi sức tích cực

phòng cấp cứu

ngày hết hạn

thuốc ngủ

thuốc aspirin

tác dụng phụ

si-rô ho

liều lượng

viên nhộng

bột

insulin

kháng sinh

thuốc giảm đau

vitamin

bacteria

virus

infarto

diarrea

diabetes

derrame cerebral

asma

cáncer

gripe

dor de dentes

queimadura solar

dor de gorxa

dor de estómago

infección

alerxia

cambra

dor de cabeza

xiringa

muleta

radiografía

máquina de ultrasóns

đau tim

vi rút

vi khuẩn

đột quy

tiểu đường

tiêu chảy

cúm

ung thư

hen suyễn

viêm họng

cháy nắng

đau răng

dị ứng

nhiễm trùng

đau bụng

ống tiêm

đau đầu

chuột rút

máy siêu âm

chụp X quang

nặng

banda

cadeira de rodas

escaiola

pulso
medicina

lesión

emerxencia

concusión

queimadura

fractura

pílula anticonceptiva

proba de embarazo

bó bột

xe lăn

bó bột

cấp cứu

chấn thương

mạch

gãy xương

vết bỏng

chấn động

thử thai

thuốc tránh thai

Nghề nghiệp

doutor

enfermeira

policía
persoa

presidente

capitán

detective

piloto

profesor

mestre

avogado

secretaria

asistente

xuíz

xestor

cociñeiro

taxista

condutor de bus

modelo

artista

primeiro ministro

farmacéutico

cảnh sát

y tá

bác sĩ

thám tử

thuyền trưởng

tổng thống

giáo viên

giáo sư

phi công

trợ lý

thư ký

luật sư

đầu bếp

quản lý

thẩm phán

người mẫu

tài xế xe buýt

tài xế taxi

dược sĩ

thủ tướng

nghệ sĩ

bombeiro

dentista

empresario

político

programador

azafata

científico

mestra de preescolar

arquitecto

contable

consultor

fiscal

director xeral

gardacostas

propietario

camareiro

garda de seguridade

soldado

pescador

limpador

fontaneiro

doanh nhân

nha sĩ

lính cứu hỏa

tiếp viên hàng không

lập trình viên

chính trị gia

kiến trúc sư

giáo viên mầm non

nhà khoa học

công tố viên

tư vấn viên

kế toán viên

chủ nhà

vệ sĩ

tổng quản lý

bộ đội

nhân viên bảo vệ

bồi bàn

thợ sửa ống nước

nhân viên vệ sinh

ngư dân

electricista

granxeiro

repcionista

carteiro

caixeiro
compra

peiteador

autor

xornalista

fotógrafo

socorrista

cantante

músico

actor

reporteiro

adestrador

árbitro

lễ tân

nông dân

thợ điện

thợ làm tóc

thu ngân

người đưa thư

nhiếp ảnh gia

nhà báo

tác giả

nhạc sĩ

ca sĩ

nhân viên cứu hộ

huấn luyện viên

phóng viên

diễn viên

trọng tài

Kinh doanh

cartos

oficina

estrés

seguro
substantivo

persoal

departamento

salario

endereço

carta

número de teléfono

dirección url

endereço de correo
electrónico

páxina web

correo electrónico

sinatura

perda

beneficio

cliente

suma
cartos

tarxeta de crédito

contrasinal

áp lực

văn phòng

tiền

bộ phận

nhân viên

bảo hiểm

lá thư

địa chỉ

lương

địa chỉ email

url

số điện thoại

chữ ký

thư điện tử

trang mạng

khách hàng

lợi nhuận

thua lỗ

mật khẩu

thẻ tín dụng

số tiền

caixeiro
banco

imposto

sala de xuntas

tarxeta de presentación

tecnoloxías da información

recursos humanos

departamento legal

contabilidade

mercadotecnia

vendas

compañeiro

empregador

empregado

apuntamentos

presentación

cartafol
oficina

selo de goma

proxector

paquete
oficina de correos

selo

sobre

phòng họp

thuế

máy rút tiền

nhân sự

công nghệ thông tin

danh thiếp

tiếp thị

kế toán

bộ phận pháp lý

người sử dụng lao động

đồng nghiệp

bán hàng

thuyết trình

chú thích

nhân viên

máy chiếu

con dấu cao su

bìa cứng

phong bì

con tem

bưu kiện

navegador

inversión

bolsa
acción

billete

moeda

interés

préstamo

número de conta

conta bancaria

sàn giao dịch chứng khoán

đầu tư

trình duyệt

tiền lãi

tiền xu

tiền giấy

tài khoản ngân hàng

số tài khoản

khoản vay

Thiết bị

teléfono

televisor

cámara

radio
aparelo

ventilador

aire acondicionado

cafeteira

torradora

aspiradora

secador

caldeiro

lavalouza

cociña
aparelo

forno

microondas

frigorífico

lavadora

mando a distancia

auricular

rato
portátil

teclado
portátil

máy ảnh

bộ tivi

điện thoại

máy điều hòa

quạt

đài radio

máy hút bụi

máy nướng bánh mì

máy pha cà phê

máy rửa chén

ấm đun nước

máy sấy tóc

lò vi sóng

lò nướng

bếp điện

điều khiển từ xa

máy giặt

tủ lạnh

bàn phím

chuột

tai nghe

disco duro

memoria USB

escáner

impresora

pantalla
portátil

portátil

robot

altofalante

máy quét

thanh USB

ổ cứng

máy tính xách tay

màn hình

máy in

loa

rô bốt